

Số: /BC-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX thông qua kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, UBND tỉnh Quảng Nam đã tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định. Nay, UBND tỉnh kính báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020, với các nội dung chính như sau:

Phần thứ nhất
SỐ LIỆU TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN
THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng thu NSNN quyết toán năm 2020 là 40.768.997 triệu đồng (đã loại trừ thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách, số tiền: 15.945.968 triệu đồng, gồm số bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện: 10.917.208 triệu đồng, số bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã: 3.942.762 triệu đồng, số thu từ ngân sách cấp xã nộp lên cấp huyện: 93.120 triệu đồng và số thu từ ngân sách cấp huyện nộp lên cấp tỉnh: 992.879 triệu đồng).

Chi tiết như sau:

1. Thu nội địa	18.145.404	triệu đồng.
2. Thu xuất nhập khẩu	4.568.570	triệu đồng.
3. Thu viện trợ	21.313	triệu đồng.
4. Thu huy động đóng góp	148.110	triệu đồng.
5. Thu vay	150.466	triệu đồng.
6. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	3.203.078	triệu đồng.
7. Thu chuyển nguồn năm trước sang	13.358.296	triệu đồng.
8. Thu kết dư ngân sách	1.105.161	triệu đồng.
9. Thu từ quỹ dự trữ tài chính	43.796	triệu đồng.
10. Thu từ ngân sách cấp tỉnh nộp ngân sách Trung ương	24.804	triệu đồng.

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách địa phương quyết toán năm 2020 là: 34.166.327 triệu đồng (Đã loại trừ các chỉ tiêu tính trùng nêu tại Mục I).

1. Phân theo nội dung thu :	34.166.327	triệu đồng.
1.1. Thu nội địa (phần NSDP được hưởng)	16.290.538	triệu đồng.
1.2. Thu viện trợ	14.992	triệu đồng.
1.3. Thu vay	150.466	triệu đồng.
1.4. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	3.203.078	triệu đồng.
1.5. Thu chuyển nguồn năm trước sang	13.358.296	triệu đồng.
1.6. Thu kết dư ngân sách	1.105.161	triệu đồng.
1.7. Thu từ quỹ dự trữ tài chính	43.796	triệu đồng.
2. Thu từng cấp ngân sách (không loại trừ chỉ tiêu tính trùng):		
2.1. Thu ngân sách cấp tỉnh:	24.916.048	triệu đồng.
2.2. Thu ngân sách cấp huyện, xã:	21.160.366	triệu đồng.

III. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng quyết toán chi NSDP năm 2020 là 33.752.268 triệu đồng (đã loại trừ chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách, số tiền: 15.945.968 triệu đồng, gồm ngân sách tỉnh chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện: 10.917.208 triệu đồng, ngân sách cấp huyện chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 3.942.762 triệu đồng, ngân sách cấp xã chi nộp trả ngân sách cấp huyện: 93.120 triệu đồng, ngân sách cấp huyện chi nộp trả ngân sách cấp tỉnh: 992.879 triệu đồng).

1. Phân theo nội dung chi	
- Chi đầu tư phát triển (ĐTPT)	: 5.436.146 triệu đồng.
Trong đó :	
+ Chi ĐTPT cho chương trình, dự án theo lĩnh vực:	5.345.187 triệu đồng.
+ Chi cấp vốn điều lệ	: 90.958 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 11.461.950 triệu đồng.
- Chi trả nợ lãi, phí vay	: 1.013 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	: 1.450 triệu đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu	: 2.320.897 triệu đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm 2021	: 14.506.007 triệu đồng.
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên	: 24.804 triệu đồng.
2. Phân theo cấp ngân sách (không loại trừ chỉ tiêu tính trùng):	
- Ngân sách cấp tỉnh chi	: 24.833.782 triệu đồng.
- Ngân sách cấp huyện, cấp xã chi	: 20.828.572 triệu đồng.

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NSDP NĂM 2020

Chênh lệch thu, chi NSDP năm 2020 là 414.059 triệu đồng.

Gồm:

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp tỉnh : 82.266 triệu đồng.
- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện, xã : 331.793 triệu đồng.

Phần thứ hai
THUYẾT MINH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN
THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Tại phần thứ nhất và báo biểu kèm theo đã báo cáo đơn vị tính là triệu đồng, trong phần giải trình, để đơn giản, xin báo cáo theo đơn vị tính là tỷ đồng)

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không kể thu chuyển nguồn, thu kết dư, thu vay của ngân sách địa phương, thu bổ sung từ ngân sách Trung ương, thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên) năm 2020 Trung ương giao là 25.274 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao là 25.774 tỷ đồng, tăng 500 tỷ đồng so với dự toán Trung ương giao.

Thực hiện thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020 là: 22.883 tỷ đồng, bằng 90,5% dự toán Trung ương giao và bằng 89% dự toán HĐND tỉnh giao, cụ thể:

1. Thu nội địa

Dự toán Trung ương giao 20.024 tỷ đồng và HĐND tỉnh giao 20.524 tỷ đồng. Thực hiện năm 2020 là 18.145 tỷ đồng, đạt 90,6% dự toán Trung ương giao, 88,4% dự toán HĐND tỉnh giao.

Chi tiết một số nội dung thu có tỷ trọng lớn như sau:

1.1. Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương:

Dự toán giao 720 tỷ đồng; thực hiện năm 2020 là 583 tỷ đồng, đạt 80,9% dự toán và bằng 107,6% so với năm trước.

Nguồn thu này không đạt dự toán là do số thu của các nhà máy thủy điện chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này. Tuy nhiên, năm 2020 thời tiết khô hạn kéo dài, dẫn đến sản lượng điện thương phẩm không đạt kế hoạch. Tổng số thuế nộp năm 2020 của các doanh nghiệp thủy điện là 316,5 tỷ đồng, đạt 81,6% dự toán, tăng 39% so với cùng kỳ. Ngoài ra, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp ngoài thủy điện như xăng dầu, than... dẫn đến số thu nộp ngân sách không đạt dự toán giao.

1.2. Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương:

Dự toán giao 134 tỷ đồng; thực hiện năm 2020 là 198 tỷ đồng, đạt 148,3% dự toán giao, bằng 147,6% so với năm trước.

Nguồn thu này vượt dự toán giao và tăng so với cùng kỳ chủ yếu là do số thu từ Công ty Cổ phần Môi trường - Đô thị Quảng Nam nộp 100,7 tỷ đồng, chủ yếu phát sinh từ dự án kinh doanh bất động sản Khu dân cư Trường Đồng và Khu dân cư ADB. Các doanh nghiệp còn lại trong khối này đều có số nộp ngân sách giảm so với cùng kỳ do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

1.3. Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Dự toán Trung ương giao 2.400 tỷ đồng, dự toán HĐND tỉnh giao 2.952 tỷ đồng, thực hiện cả năm 1.537 tỷ đồng, đạt 64% dự toán Trung ương giao, đạt 52% dự toán HĐND tỉnh giao; bằng 76,9% so với thực hiện năm trước.

Chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này là Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Quảng Nam. Nhưng do thực hiện Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia; tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; đồng thời, việc đầu tư nhà máy chưa hoàn chỉnh, Công ty chỉ sản xuất được sản phẩm giá rẻ (Bia Larue) có giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt thấp. Vì vậy, số thu nộp ngân sách của doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ. Năm 2020, Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Quảng Nam nộp 991 tỷ đồng, đạt 66,06% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ.

Dự án Casino của Công ty TNHH Nam Hội An đã khai trương đi vào hoạt động. Nguồn thu của dự án này chủ yếu là từ sự tham gia của người nước ngoài. Nhưng do thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, lượng khách nước ngoài là rất ít nên số thu không đạt dự toán giao. Tổng số nộp ngân sách năm 2020 của dự án là 34,1 tỷ đồng, chỉ đạt 4,8% dự toán.

Ngoài ra, do tác động của dịch bệnh, thiên tai nên các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, du lịch, sân golf dừng hoạt động trong thời gian dài, dẫn đến số thu nộp ngân sách giảm mạnh so với cùng kỳ.

1.4. Thu từ thành phần kinh tế ngoài quốc doanh: Dự toán Trung ương giao 12.600 tỷ đồng, dự toán HĐND tỉnh giao 11.863 tỷ đồng, thực hiện cả năm 11.005 tỷ đồng, đạt 87% dự toán Trung ương giao, 92,8% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 98,7% so với năm trước.

Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong khối doanh nghiệp này là số thu từ Tập đoàn Ô tô Trường Hải. Số thu nộp cả năm của Tập đoàn tương đương so với cùng kỳ năm 2019, nhưng không đạt dự toán giao, nguyên nhân do sự cạnh tranh mạnh mẽ từ ô tô nhập khẩu và ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước; mặt khác, sức mua giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Ngoài ra, kể từ năm 2020, Tập đoàn Ô tô Trường Hải có xu hướng phát triển thành Tập đoàn Đa ngành nghề và hướng vào sản xuất hàng xuất khẩu, sản phẩm nông nghiệp nên ảnh hưởng đến phát triển mảng sản xuất, lắp ráp ô tô tiêu thụ nội địa đã tác động nhất định đến sản lượng và số thu từ ô tô (đặc biệt là ô tô du lịch). Tuy nhiên,

bên cạnh đó có một số yếu tố tích cực như việc giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước đến hết năm 2020 theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ có tác động đến tiêu thụ sản phẩm ô tô trong năm 2020. Cùng với đó là chính sách gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt của Chính phủ đã kích thích doanh nghiệp tìm giải pháp tăng sức cạnh tranh với các hãng ô tô ngoại nhập. Năm 2020, thu từ các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Ô tô Trường Hải là 8.951,1 tỷ đồng, đạt 96% dự toán, tăng 3% so với cùng kỳ, trong đó 03 Công ty Ô tô du lịch Trường Hải: 7.794,1 tỷ đồng, đạt 91,7% dự toán (so với dự toán HĐND giao), bằng 92,8% so với cùng kỳ.

Các doanh nghiệp còn lại (ngoài ô tô, thủy điện) trong các lĩnh vực du lịch, dịch vụ may mặc, chế biến thực phẩm, vật liệu xây dựng...hầu hết đều bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên số thu không đạt dự toán.

1.5. Thu lệ phí trước bạ: Dự toán Trung ương giao 520 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 535 tỷ đồng, thực hiện cả năm 290 tỷ đồng, đạt 55,9% dự toán Trung ương giao, 54,3% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 58% so với năm trước.

Khoản thu này không đạt tiến độ dự toán và giảm so với cùng kỳ chủ yếu do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhu cầu mua sắm ô tô giảm mạnh; chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất trong nước làm giảm số thu nộp ngân sách. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn nên số thu lệ phí trước bạ nhà đất giảm mạnh, bằng 67,5% so với cùng kỳ.

1.6. Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán Trung ương giao 820 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 920 tỷ đồng, thực hiện cả năm 754 tỷ đồng, đạt 92% dự toán Trung ương giao, 82% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 92% so với năm trước. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thu nhập người dân suy giảm; đồng thời, thị trường bất động sản kém sôi động, thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản giảm mạnh so với cùng kỳ (bằng 52,5%). Do đó, nguồn thu này không đạt dự toán HĐND tỉnh giao.

1.7. Thu phí, lệ phí: Dự toán Trung ương giao 400 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 440 tỷ đồng; thực hiện cả năm 169 tỷ đồng, đạt 42% dự toán Trung ương giao, đạt 38% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 44% so với năm trước. Chiếm tỷ trọng lớn trong nguồn thu này là phí tham quan, dự toán giao 270 tỷ đồng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, lượng khách du lịch giảm mạnh nên số thu phí tham quan đạt tỷ lệ thấp so với dự toán. Năm 2020, tổng thu phí tham quan là 39,9 tỷ đồng, đạt 14,7% dự toán và bằng 16% so với cùng kỳ.

1.8. Thu tiền sử dụng đất: Dự toán Trung ương giao 1.000 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 1.500 tỷ đồng, thực hiện cả năm 1.675 tỷ đồng, đạt 167% dự

toán Trung ương giao, đạt 111% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 91% so với năm trước. Năm 2020 nhiều dự án đầu tư kinh doanh bất động sản, xây dựng nhà ở, khu đô thị đã hoàn thành đưa vào khai thác; ngoài ra, nhiều dự án đã quyết toán chi phí bồi thường được khấu trừ vào tiền sử dụng đất và được thực ghi thu, ghi chi vào ngân sách; do vậy, nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2020 vượt cao so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Trong tổng thu tiền sử dụng đất 1.675 tỷ đồng bao gồm: ngân sách cấp tỉnh số tiền 900 tỷ đồng, vượt 127 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh giao; ngân sách cấp huyện số tiền 775 tỷ đồng, vượt 48 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Đối với nguồn thu ngân sách cấp tỉnh 900 tỷ đồng, trong đó: ghi thu, ghi chi tiền doanh nghiệp ứng trước thực hiện bồi thường GPMB 125 tỷ đồng; ngoài ra, một số dự án phát sinh nguồn thu lớn như: Khu đô thị Thương mại dịch vụ Bắc Hội An nộp 279,4 tỷ đồng; Khu đô thị Đất Quảng RIVERSIDE nộp 67,8 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư Điện Thắng Trung nộp 53,3 tỷ đồng; dự án Đô thị du lịch sinh thái cao cấp Vĩnh An Hòa 2 nộp 166,7 tỷ đồng; Khu dân cư số 2 thị trấn Đông Phú nộp 29 tỷ đồng; Khu dân cư số 1 thị trấn Đông Phú nộp 16,3 tỷ đồng,....

Đối với nguồn thu ngân sách cấp huyện 961 tỷ đồng, một số địa phương có số thu cao như: Tam Kỳ 224 tỷ đồng, Hội An 95,9 tỷ đồng, Điện Bàn 106,9 tỷ đồng, Thăng Bình 67,8 tỷ đồng; Duy Xuyên 55 tỷ đồng, Đại Lộc 67,7 tỷ đồng.

1.9. Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Dự toán giao 360 tỷ đồng, thực hiện cả năm 879 tỷ đồng, đạt 244,4% dự toán và bằng 181% so với năm trước.

Nguồn thu này đạt cao so với dự toán chủ yếu là do: năm 2020 nhiều dự án đầu tư kinh doanh bất động sản, xây dựng nhà ở, khu đô thị đã hoàn thành quyết toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng được khấu trừ vào tiền thuê đất nộp một lần và thực ghi thu, ghi chi vào ngân sách. Tổng ghi thu, ghi chi tiền thuê đất nộp một lần năm 2020 là 603 tỷ đồng; trong đó, số ghi thu, ghi chi lớn nhất của của Dự án Nam Hội An, số tiền 439,3 triệu đồng.

2. Thu thuế xuất nhập khẩu

Dự toán giao 5.250 tỷ đồng, thực hiện cả năm 4.568 tỷ đồng, đạt 87% dự toán, bằng 138% so với thực hiện năm trước. Nguồn thu này không đạt dự toán do: Chiếm tỷ trọng trong thu xuất nhập khẩu của tỉnh là thu từ Công ty Ô tô Trường Hải (trên 90%). Tuy nhiên, năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tình hình tiêu thụ ô tô của Công ty Ô tô Trường Hải gặp nhiều khó khăn; do đó, doanh nghiệp giảm nhập khẩu linh kiện ô tô nên số thu thuế xuất nhập khẩu không đạt dự toán.

3. Thu huy động đóng góp: Thực hiện năm 2020 số tiền 148 tỷ đồng (Dự toán không giao), bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh 100 tỷ đồng; Ngân sách cấp huyện, xã 48 tỷ đồng.

4. Thu viện trợ: Thực hiện năm 2020 số tiền 21 tỷ đồng (Dự toán không giao). Đây là các khoản viện trợ không hoàn lại của các Tổ chức quốc tế, Tổ chức phi chính phủ viện trợ các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh và thực hiện ghi thu, ghi chi qua ngân sách.

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

Dự toán HĐND tỉnh giao tổng thu ngân sách địa phương năm 2020 là **26.632 tỷ đồng**, thực hiện năm 2020 là **34.166 tỷ đồng** (đã loại trừ các chỉ tiêu tính trùng), đạt 128,3% dự toán HĐND tỉnh giao, tỷ lệ thực hiện cao so với dự toán chủ yếu do thu kết dư, chuyển nguồn năm trước chuyển sang, cụ thể như sau:

- Thu nội địa (phần NSĐP được hưởng)	16.142	tỷ đồng.
- Thu viện trợ	15	tỷ đồng.
- Thu huy động đóng góp	148	tỷ đồng.
- Thu vay	150	tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	3.203	tỷ đồng.
- Thu chuyển nguồn năm trước sang	13.358	tỷ đồng.
- Thu kết dư ngân sách	1.105	tỷ đồng.
- Thu từ Quỹ dự trữ tài chính	44	tỷ đồng.

III. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020, HĐND tỉnh giao là 27.236 tỷ đồng, thực hiện đạt 33.752 tỷ đồng, đạt 124% dự toán giao, gồm:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Năm 2020, HĐND tỉnh giao là 24.219 tỷ đồng, thực hiện đạt 16.900 tỷ đồng, đạt 70% dự toán giao, gồm: Chi đầu tư phát triển: 5.436 tỷ đồng; Chi thường xuyên: 11.462 tỷ đồng; Chi trả lãi vay: 1,013 tỷ đồng; Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,450 tỷ đồng. Cụ thể các nội dung chi, như sau:

1.1. Chi đầu tư phát triển: Dự toán năm 2020 là 6.249 tỷ đồng, thực hiện 5.436 tỷ đồng, đạt 87% dự toán. Nguyên nhân là do công tác giải phóng mặt bằng của một số dự án triển khai không kịp tiến độ; công tác tham mưu phê duyệt dự án đầu tư còn chậm, năng lực của một số chủ đầu tư, nhà thầu còn hạn chế.

1.2. Chi thường xuyên: Dự toán năm 2020, HĐND tỉnh giao là 13.241 tỷ đồng, thực hiện năm 2020 là 11.462 tỷ đồng, đạt 87% dự toán HĐND tỉnh. Nguyên nhân là do năm 2020 ngân sách tỉnh bị hụt thu, nên tỉnh Quảng Nam đã chủ động cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết, cấp bách để bù

hụt thu, bên cạnh đó còn một số nhiệm vụ chưa thực hiện xong phải chuyển nguồn sang năm 2021 để tiếp tục thực hiện theo quy định, dẫn đến thực hiện chi thường xuyên năm 2020 thấp hơn dự toán HĐND tỉnh và Bộ Tài chính giao. Trong đó:

a) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Dự toán năm 2020, HĐND tỉnh giao 5.046 tỷ đồng, thực hiện 4.100 tỷ đồng, đạt 81% dự toán HĐND tỉnh. Nguyên nhân chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao là do:

- Dự toán năm 2020 bố trí nguồn để thực hiện các số chế độ, chính sách nhưng trong năm số thực hiện thấp hơn số quyết toán, như: kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ miễn giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP; kinh phí thực hiện chế độ học bổng cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, kinh phí thực hiện chế độ cho giáo viên theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP,...

- Trong công tác thẩm định giá mua sắm trang thiết bị giảm so với dự toán bố trí; các khoản kinh phí phân bổ cho các đơn vị để thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản nhưng trong năm chưa thanh toán kịp nên chuyển nguồn sang năm 2021 tiếp tục thanh toán theo quy định.

Nhìn chung, địa phương đã bảo đảm đủ nguồn kinh phí để chi lương và các chế độ, chính sách, bảo đảm kinh phí hoạt động theo định mức cho ngành giáo dục theo quy định.

b) Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: Dự toán năm 2020, HĐND tỉnh giao 40 tỷ đồng, thực hiện 29,5 tỷ đồng, đạt 73% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân chưa đạt dự toán là do một số đề tài khoa học đã tạm ứng kinh phí để thực hiện nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ thanh toán kịp trong năm 2020 nên chuyển nguồn số dư tạm ứng sang năm 2021 để tiếp tục thực hiện thanh toán theo quy định, như: Nghiên cứu phát triển công nghệ nhuộm màu tự nhiên trên vải lụa tơ tằm và vải sợi tổng hợp thay thế cho công nghệ nhuộm màu sử dụng hóa chất; Nghiên cứu ứng dụng biện pháp sinh học để quản lý sâu bệnh hại đến cây sâm Ngọc Linh tại Quảng Nam; Nghiên cứu giải pháp đồng bộ để phát triển trồng dâu nuôi tằm gắn với sản xuất theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghiên cứu lắp đặt trạm đo mưa, mực nước hỗ trợ dự báo vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn mùa lũ,...

1.3. Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: 1,013 tỷ đồng, đạt 17% dự toán, chi theo số lãi thực tế phát sinh.

1.4. Chi bổ sung quỹ tài chính: 1,45 tỷ đồng bằng dự toán giao đầu năm.

2. Chi các chương trình mục tiêu: Dự toán HĐND tỉnh giao là 3.006 tỷ đồng, thực hiện năm 2020 là 2.321 tỷ đồng, đạt 77% dự toán giao. Cụ thể:

2.1. Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: Dự toán HĐND tỉnh giao 1.098 tỷ đồng, thực hiện: 1.020 tỷ đồng, đạt 93% dự toán, do các huyện, thị xã,

thành phố chưa thực hiện thanh toán không hết nên chuyển nguồn sang năm 2021 tiếp tục thực hiện theo quy định, gồm:

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Dự toán HĐND tỉnh giao 711 tỷ đồng, thực hiện năm 2020: 646 tỷ đồng đạt 91% dự toán, trong đó:

- + Thực hiện chi đầu tư: 499 tỷ đồng, đạt 90% dự toán;

- + Thực hiện chi thường xuyên: 146 tỷ đồng, đạt 94% dự toán.

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: dự toán giao 386 tỷ đồng, thực hiện: 374 tỷ đồng, đạt 97% dự toán, trong đó:

- + Thực hiện chi đầu tư: 333 tỷ đồng, đạt 97% dự toán;

- + Thực hiện chi thường xuyên: 41 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

2.2. Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ

Dự toán HĐND tỉnh giao: 1.908 tỷ đồng, thực hiện: 1.300 tỷ đồng, đạt 68% toán, gồm:

a) Chi đầu tư: Dự toán HĐND tỉnh giao 1.647 tỷ đồng, thực hiện 1.051 tỷ đồng, đạt 64% dự toán, gồm:

- Chi đầu tư từ nguồn vốn nước ngoài: Dự toán HĐND tỉnh giao 912 tỷ đồng, thực hiện năm 2020 là 481 tỷ đồng đạt 53% dự toán giao, do trong năm giải ngân theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Chi đầu tư từ nguồn vốn trong nước: Dự toán HĐND tỉnh giao: 735 tỷ đồng, thực hiện năm 2020: 570 tỷ đồng, đạt 78% dự toán giao, do các chủ đầu tư chưa thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn nên chuyển nguồn sang năm 2021 tiếp tục thực hiện theo quy định;

b) Chi thường xuyên: Dự toán HĐND tỉnh giao 260 tỷ đồng, thực hiện năm 2020: 248 tỷ đồng, vượt 96% so với dự toán, gồm:

- Chi thường xuyên (vốn nước ngoài): Dự toán giao 65,7 tỷ đồng, thực hiện: 36 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, do trong năm giải ngân theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Chi thường xuyên (vốn trong nước): Dự toán HĐND tỉnh giao 194 tỷ đồng, thực hiện năm 2020 là 212 tỷ đồng, vượt 9% dự toán, do thực hiện thanh toán từ nguồn Trung ương bổ sung ngoài dự toán giao đầu năm, như kinh phí kinh phí Đại hội đảng các cấp (26 tỷ đồng); kinh phí tiêu hủy lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu phi (37 tỷ đồng); kinh phí thực hiện hỗ trợ dịch Covid-19 theo Nghị quyết 42/NQ-CP (76 tỷ đồng);...Đồng thời, một số nguồn kinh phí chưa thực hiện hết được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục thực hiện hoặc hết thời hạn giải ngân phải nộp trả ngân sách Trung ương theo quy định.

3. Chi nộp ngân sách cấp trên: 24,8 tỷ đồng (chi nộp trả ngân sách Trung ương các khoản bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp tỉnh từ năm 2020 về trước đã hết thời hạn giải ngân theo quy định).

4. Chi trả nợ gốc: Dự toán HĐND tỉnh giao 10,918 tỷ đồng, chỉ thực hiện 0,516 tỷ đồng (hỗ trợ cho Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam trả nợ gốc dự án Cải thiện đô thị miền Trung-Tiểu dự án Tam Kỳ). Tuy nhiên, dự án này do Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam vay và trả nợ, tỉnh Quảng Nam chỉ hỗ trợ cho Công ty 40%/số tiền vay để trả nợ; do vậy, số tiền vay này khi nhận nợ vay từ Chính phủ không hạch toán thu vay ngân sách địa phương trên hệ thống Tabmis, nên khi trả nợ vay cũng không hạch toán trả nợ vay của ngân sách địa phương trên hệ thống Tabmis mà hạch toán vào chi thường xuyên.

Dự toán năm 2020 bố trí kinh phí để trả nợ gốc dự án Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai, Núi Thành, số tiền 6,1 tỷ đồng và dự án Phát triển thành phố loại 2 tại tỉnh Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk - Tiểu dự án Quảng Nam (phần kết dư), số tiền 4,3 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong năm không phát sinh trả nợ, do tiến độ lập thủ tục đầu tư và giải ngân vốn đầu tư của dự án trong năm 2019 và năm 2020 chậm, dẫn đến số rút vốn vay không đạt dự toán, nên chưa phát sinh nợ phải trả trong năm 2020.

5. Chi chuyển nguồn sang năm sau là 14.506 tỷ đồng, trong đó: Số chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh là 8.594 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện là 5.243 tỷ đồng, ngân sách cấp xã là 669 tỷ đồng.

Chi tiết như sau:

a) Đối với ngân sách cấp tỉnh: Tổng số chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh là **8.594 tỷ đồng**, bao gồm:

- Nguồn cải cách tiền lương là 3.391 tỷ đồng;
- Nguồn số dư kế hoạch vốn đầu tư, số dư tạm ứng vốn đầu tư là 2.779 tỷ đồng;
- Nguồn tiết kiệm chi năm 2020 là 1.400 tỷ đồng;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất là 930 tỷ đồng;
- Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học là 26 tỷ đồng;
- Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 11,2 tỷ đồng;
- Nguồn số dư dự toán, số dư tạm ứng kinh phí thường xuyên 56,8 tỷ đồng.

b) Đối với ngân sách cấp huyện, xã: Tổng số chuyển nguồn của ngân sách cấp huyện, xã là **5.912 tỷ đồng**, cụ thể:

- Nguồn số dư kế hoạch vốn đầu tư, số dư tạm ứng vốn đầu tư là 3.127 tỷ đồng.

- Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 3,7 tỷ đồng.
- Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương là 454 tỷ đồng.
- Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm 2020 là 560 tỷ đồng.
- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi là 561 tỷ đồng.
- Nguồn số dư dự toán, số dư tạm ứng kinh phí thường xuyên là 59 tỷ đồng.
- Chuyển nguồn các khoản kinh phí khác theo quy định của pháp luật là 1.147 tỷ đồng.

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

Năm 2020, chênh lệch thu - chi ngân sách toàn tỉnh là 414,059 tỷ đồng, trong đó:

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp tỉnh : 82,266 tỷ đồng.
- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện, xã : 331,793 tỷ đồng.

(Kèm các Biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ)

V. TÌNH HÌNH VƯỢT THU, HỤT THU NĂM 2020

Năm 2020, thu ngân sách tỉnh sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, xô số kiến thiết và các khoản thu được chi lại theo mục tiêu không tính cân đối ngân sách là 13.788 tỷ đồng, hụt thu so với dự toán HĐND tỉnh giao 2.818 tỷ đồng; trong đó, ngân sách cấp tỉnh hụt thu 1.888 tỷ đồng và ngân sách cấp huyện hụt thu 930 tỷ đồng. - Đối với ngân sách cấp tỉnh: UBND tỉnh đã xây dựng phương án bù hụt thu ngân sách cấp tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh theo đúng quy định, cụ thể bù hụt thu từ các nguồn sau: Giảm trích tạo nguồn cải cách tiền lương so với dự toán là 953 tỷ đồng; sử dụng nguồn tiết kiệm ngân sách tỉnh năm 2019 chuyển sang năm 2020 là 460 tỷ đồng; kết dư ngân sách tỉnh năm 2019 là 24,9 tỷ đồng; nguồn dự phòng ngân sách tỉnh là 45,6 tỷ đồng; nguồn cắt giảm chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2020 và 70% hội nghị, đi công tác là 40 tỷ đồng; nguồn tiết kiệm chi theo dự toán năm 2020 là 364,8 tỷ đồng.

- Đối với ngân sách cấp huyện, xã: UBND huyện, xã đã trình Thường trực HĐND cùng cấp phương án bù hụt thu theo đúng quy định.

Phần thứ ba

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NĂM 2020

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Căn cứ Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 về dự

toán thu, chi và phương án phân bổ NSDP năm 2020 và giao dự toán thu, chi cho các đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Tất cả các nhiệm vụ chi đều được bố trí theo định mức phân bổ ngân sách và bám sát theo định hướng của Trung ương.

- Trong công tác thu, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Thuế, Hải quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tập trung thu đúng, thu đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý và thu nợ đọng về thuế, tổ chức quản lý tốt các nguồn thu; thực hiện tốt các giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu trong lĩnh vực đất đai, hoạt động khai thác khoáng sản, kinh doanh bất động sản, hoạt động xăng dầu, vận tải, du lịch, quản lý tốt nguồn thu XDCB vãng lai.

- Chi ngân sách địa phương được điều hành cơ bản bám sát dự toán, công tác giải ngân vốn đầu tư được chú trọng; kịp thời giải quyết tốt các chế độ chính sách an sinh xã hội, thăm hỏi gia đình chính sách, người có công, thân nhân liệt sỹ và đối tượng khác nhân dịp lễ, tết; đảm bảo kinh phí phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai.

- Công tác quản lý, điều hành thu chi ngân sách được đảm bảo, đã tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo đúng quy định; qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm, góp phần thu đúng, thu đủ các khoản thu phát sinh vào ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách.

- Địa phương đã ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, năm 2020 dành toàn bộ nguồn tăng thu dự toán so năm trước cho việc trả nợ XDCB, bố trí các công trình bức xúc của địa phương.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý thu, chi và điều hành ngân sách đầu năm 2020 trên địa bàn vẫn còn một số vấn đề tồn tại, hạn chế, đó là:

- Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch bệnh Covid-19, thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định và một số yếu tố bất lợi khác, nên số thu nội địa trên địa bàn giảm mạnh; năm 2020, ngân sách địa phương hụt thu 2.818 tỷ đồng; trong đó, ngân sách cấp tỉnh hụt thu 1.888 tỷ đồng, gây khó khăn trong việc cân đối nguồn để thực hiện.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn chưa thật sự bền vững, hơn 55% nguồn thu nội địa của tỉnh tập trung vào Tập đoàn Ô tô Trường Hải nhưng lại phụ thuộc nhiều vào chế độ chính sách và thị trường nên tiềm ẩn rủi ro cao.

- Nợ đọng thuế tại các doanh nghiệp khá lớn, mặc dù đã tích cực triển khai các giải pháp để thu hồi nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Tỉnh Quảng Nam là tỉnh tự cân đối ngân sách và có điều tiết về ngân sách Trung ương, theo đó thì tỷ lệ vay lại 70% vốn vay ODA, vay ưu đãi (Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018) và đảm bảo 20% nguồn kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội tăng thêm do Trung ương ban hành sau năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách (Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Nguồn kinh phí địa phương phải đảm bảo theo quy định trên là rất lớn nên ngân sách địa phương gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong năm 2020 hụt thu lớn và các năm 2021 về sau không có tăng trưởng nên địa phương không cân đối được nguồn để thực hiện, gây áp lực không nhỏ trong cân đối ngân sách.

- Số chuyển nguồn sang năm sau còn lớn là do các ngành, các chủ đầu tư, các địa phương chưa chủ động có kế hoạch điều chuyển, sử dụng một cách hợp lý dẫn đến làm hạn chế hiệu quả sử dụng vốn, cần phải được tiếp tục chấn chỉnh.

Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ tiếp tục đôn đốc các địa phương, đơn vị khắc phục những tồn tại nêu trên; đồng thời, thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước để quản lý điều hành ngân sách ngày càng tốt hơn.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X xem xét phê chuẩn quyết toán ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP; các Phòng CV;
- Lưu:VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh